

Số: /BC-UBND

Ngọc Hôi, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện quyền trẻ em và thực hiện nhiệm vụ liên quan đến trẻ em từ tháng 7/2020 đến tháng 8/2021 và ước thực hiện đến năm 2022

Thực hiện Công văn số 2471/PB-VP ngày 17/8/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc phiếu báo Công văn số 2692/LĐT BXH-TE ngày 16/8/2021 của Bộ lao động Thương binh và Xã hội về báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em và thực hiện nhiệm vụ liên quan đến trẻ em từ tháng 7/2020 đến tháng 8/2021 và ước thực hiện đến năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hôi báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. XÂY DỰNG PHÁP LUẬT, CHÍNH SÁCH THỰC HIỆN QUYỀN TRẺ EM.

1. Những kết quả triển khai

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn về việc tăng cường công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em trên địa bàn huyện; nội dung chỉ đạo tập trung vào các giải pháp thực hiện tốt các quy định bảo vệ trẻ em trong Luật Trẻ em năm 2016, Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em và các văn bản pháp luật có liên quan đến Luật Trẻ em. Đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc huyện phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc triển khai thực hiện các chính sách, chương trình vì trẻ em. (Kèm theo phụ lục mẫu 1)

2. Những hạn chế và tồn tại

- Một số xã tình hình KT-XH còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn khá cao, trình độ dân trí còn thấp, bên cạnh đó sự phát triển của công nghệ thông tin và Internet có mặt tác động tiêu cực đến trẻ em và gây ra những nguy hại như: trẻ em có nguy cơ bị xâm hại tình dục, nguy cơ vi phạm pháp luật, tảo hôn, ...; yếu tố môi trường có các tệ nạn xã hội và trẻ em sống trong gia đình có vấn đề xã hội tác động làm cho các vấn đề của trẻ em phức tạp hơn.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác Lao động-TBXH cấp xã, trong đó có công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em đã được UBND cấp xã kiện toàn, tuy nhiên cán bộ đều kiêm nhiệm ảnh hưởng đến quá trình triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em ở cấp cơ sở.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẺ EM.

1. Công tác chỉ đạo điều hành và giải quyết các vấn đề về trẻ em:

Tại 02 xã có mô hình kết nối dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cộng đồng, hỗ trợ thực hiện can thiệp, trợ giúp kịp thời cho trẻ em bị bạo lực, ngược đãi, xâm hại tình dục. Giai đoạn 2017 đến quý I/2021 đã hỗ trợ, can thiệp và quản lý cho 94 lượt trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được hỗ trợ tâm lý, can

thiếp kết nối dịch vụ về bảo vệ trẻ em; Đồng thời tham vấn trợ giúp trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em chưa ngoan tại cộng đồng; trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em sống trong gia đình có các vấn đề xã hội phức tạp...

- 100% các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị đều có các hoạt động tặng quà và tổ chức vui chơi ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu. Mặt khác, các ngành, đoàn thể còn tổ chức hoạt động vui chơi bổ ích dành cho trẻ em, giúp các em nâng cao nhận thức về ý thức phòng, chống các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông; giáo dục các em ý thức đoàn kết, cùng nhau giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục học tập. Cứ 20 trẻ em tham gia hội thi Diễn đàn trẻ em năm 2019 do Sở Lao động-TB&XH tổ chức với chủ đề “Trẻ em với vấn đề phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em”, “Trẻ em với các vấn đề về trẻ em”. Thông qua hội thi các em được thảo luận, chia sẻ một số vấn đề nổi cộm liên quan đến trẻ em hiện nay (*tình trạng mua bán trẻ em; tảo hôn và hôn nhân cận huyết; phòng chống đuối nước; phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em và an toàn cho trẻ em trong môi trường mạng*); đối thoại với lãnh đạo tỉnh và các sở, ngành...Diễn đàn là dịp để các em rèn luyện kỹ năng giao tiếp, bày tỏ ý kiến; giao lưu, chia sẻ về những tâm tư, nguyện vọng về thực hiện các quyền cơ bản của trẻ em.

2. Công tác phối hợp liên ngành

Đã phối hợp với các ngành tổ chức xây dựng các mô hình kết nối dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cộng đồng hỗ trợ thực hiện can thiệp, trợ giúp kịp thời cho trẻ em bị bạo lực, ngược đãi, xâm hại tình dục, đã hỗ trợ, can thiệp và quản lý cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được hỗ trợ tâm lý, can thiệp kết nối dịch vụ về bảo vệ trẻ em, tham vấn trợ giúp trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em chưa ngoan tại cộng đồng.

3. Công tác truyền thông

- Tập trung tuyên truyền trong Tháng hành động vì trẻ em; tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em tại các xã, cấp phát băng đĩa tuyên truyền về BVTE cho các xã, thị trấn các mô hình điểm về BVTE, tăng cường tuyên truyền trên Đài Truyền thanh huyện, trên cụm loa truyền thanh cấp xã, thị trấn.

- Tổ chức nói chuyện chuyên đề về BVTE tại cộng đồng khu dân cư và trường học, ưu tiên cộng đồng có nảy sinh các vấn đề về BVTE, tuyên truyền lồng ghép về chủ đề phòng chống xâm hại tình dục trong trẻ em, phòng tránh tai nạn thương tích, lao động trẻ em, trẻ em đi học không chuyên cần tham gia lao động phụ giúp gia đình có hơn 4.550 lượt người tham gia (*kinh phí từ chương trình Bảo vệ trẻ em cấp tỉnh*) phối hợp với công an tổ chức được 8 đợt tuyên truyền chuyên đề về trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em bị xâm hại, ngược đãi, bạo lực... tại 4 điểm với hơn 800 lượt người tham gia.

- Các hoạt động tuyên thông đảm bảo đạt so với kế hoạch đề ra. Qua các hình thức tuyên thông, từ đó nhận thức, hành vi của cán bộ, người dân, trẻ em về bảo vệ trẻ em đã có thay đổi; tuy nhiên sự tham gia của trẻ em chưa được thường xuyên.

4. Công tác tổ chức, cán bộ và nâng cao năng lực quản lý, thực hiện quyền trẻ em

- Cán bộ làm công tác BVTE và cộng tác viên được tham gia tập huấn hướng dẫn, triển khai các văn bản có liên quan đến chương trình bảo vệ trẻ em; kỹ năng công tác xã hội, kỹ năng tham vấn, quản lý trường hợp (quản lý ca) trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hướng dẫn rà soát trẻ em hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt theo mẫu. Tổ chức 04 lớp tuyên truyền hướng dẫn, nâng cao kỹ năng quản lý ca, phương pháp làm việc với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, cho cộng tác viên tham gia công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em ở thôn, làng, tổ dân phố cán bộ tham gia mô hình điểm về bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Thông qua các hình thức truyền thông đã nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, hiểu được các chính sách liên quan đến công tác BVTE, nhận thức trách nhiệm của bố mẹ với con em mình, giúp trẻ em biết cách tự bảo vệ mình và bảo vệ bạn bè; tình trạng trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt giảm, tăng số trẻ em được sự giúp đỡ của cộng đồng và xã hội.

5. Ngân sách cho việc thực hiện: Kinh phí địa phương: 36 triệu đồng

6. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá

- Trong năm đã tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện các mục tiêu vì trẻ em tại các xã, thị trấn. Qua kiểm tra, giám sát, nhìn chung chưa có vấn đề nổi cộm. Ngoài ra, các đơn vị phối hợp tự kiểm tra, đánh giá các mục tiêu về y tế, giáo dục, nước sạch vệ sinh môi trường, mục tiêu vui chơi giải trí thông qua các đoàn kiểm tra thực hiện 19 tiêu chí nông thôn mới.

- Các cơ quan, ban, ngành là thành viên BCD có báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu vì trẻ em tại ngành mình; UBND các xã, thị trấn có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, cơ quan phòng Lao động - TBXH tổng hợp chung, tham mưu Ban chỉ đạo báo cáo kịp thời về Sở Lao động-TBXH và UBND tỉnh theo qui định.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

1. Kết quả thực hiện một số mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em

a. Mục tiêu sức khỏe, dinh dưỡng.

Công tác truyền thông lồng ghép với thực hành dinh dưỡng cho các bà mẹ có con dưới 2 tuổi được tăng cường, việc tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ được thực hiện tốt, hầu hết các trẻ em trong độ tuổi đều được uống Vitamin A; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm rõ rệt; tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT được kịp thời, đạt 99%. Cụ thể:

- Suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi, chiều cao theo tuổi đã giảm còn 24.4%, cân nặng theo tuổi giảm còn 15,3%; số trẻ em dưới 01 tuổi tiêm phòng đủ các loại vaccin cơ bản đạt 75,5%. Các chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng trẻ em, giảm tử vong phụ nữ, trẻ em, giảm suy dinh dưỡng so với mục tiêu trong Chương trình hành động vì trẻ em đạt so với mục tiêu đề ra.

b. Mục tiêu nước sạch và vệ sinh môi trường

Công tác quản lý nhà nước về nước sinh hoạt đã được củng cố tăng cường, tập trung chỉ đạo các chủ quản lý khai thác sử dụng các công trình, vận hành khai thác công trình cấp nước nông thôn góp phần không nhỏ đến môi trường nước sinh hoạt cho mọi trẻ em. Công tác tuyên truyền về sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường, trong đó chú trọng đến trẻ em được đẩy mạnh, đặc biệt ở những vùng sâu, vùng có đông đồng bào dân tộc. Một số cơ sở giáo dục đã trang bị nước uống cho học sinh, có nước sạch sinh hoạt và hố xí hợp vệ sinh. Hiện nay tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, tỷ lệ số hộ dân nông thôn sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 99%.

c. Mục tiêu giáo dục trẻ em

Trong 6 tháng đầu năm ngành Giáo dục làm tốt công tác vận động trẻ em đến trường và hạn chế tỷ lệ học sinh bỏ học; chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo đã được nâng lên, nhất là đối với học sinh dân tộc thiểu số; chính sách miễn, giảm học phí cho trẻ em thuộc đối tượng chính sách đang đi học được thực hiện nghiêm túc; công tác giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật được ngành Giáo dục luôn quan tâm nhằm đảm bảo quyền bình đẳng trong giáo dục đối với mọi trẻ em; bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về phương pháp dạy học, các kỹ năng đặc thù trong lớp học hòa nhập cho trẻ em khuyết tật, tổng số trẻ em khuyết tật được giáo dục hòa nhập là 120 em. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học, giáo dục THCS đạt mục tiêu đề ra; số trường được công nhận đạt chuẩn theo từng cấp học đạt theo đúng tiến độ. Cụ thể :

- Duy trì và giữ vững kết quả công nhận PCGD Tiểu học, PCGD Tiểu học đúng độ tuổi. Tổng số trẻ em trong độ tuổi đi nhà trẻ đạt 21,7%; tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3 đến 5 tuổi đi học đạt 93,4%; số trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1 đạt tỷ lệ 99,9%; tỷ lệ trẻ em học hết chương trình tiểu học vào học lớp 6 đạt 94,3%.

- Tình hình học sinh bỏ học: Số học sinh cấp tiểu học bỏ học là 20 em

d. Công tác văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch cho trẻ em

- Toàn huyện có 01 thư viện, 01 trung tâm văn hóa cấp huyện, 30 điểm vui chơi cấp xã, thị trấn. Tuy nhiên ở một số xã, điểm vui chơi của trẻ em là các nhà văn hóa thôn, xã, các trường học. Việc bố trí khu vui chơi, giải trí dành cho trẻ em gặp nhiều khó khăn khi không có quỹ đất và kinh phí để đầu tư xây dựng. Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng huyện vẫn dành một phần kinh phí để tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi cho các em như: hội thi kể chuyện sách thiếu nhi, hội diễn văn nghệ, tổ chức giải bóng đá thiếu nhi, Tết Trung thu...

- 100% các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị đều có các hoạt động tặng quà và tổ chức vui chơi ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu. Mặt khác, các ngành, đoàn thể còn tổ chức hoạt động vui chơi bổ ích dành cho trẻ em, giúp các em nâng cao nhận thức về ý thức phòng, chống các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông; giáo dục các em ý thức đoàn kết, cùng nhau giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục học tập.

đ. Mục tiêu bảo vệ trẻ em

Việc thực hiện các chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đã được các cấp, các ngành chức năng chú trọng chỉ đạo triển khai thực hiện tại cấp cơ sở. Đẩy mạnh tuyên truyền đến gia đình, cộng đồng nhằm thay đổi nhận thức, hành vi về chăm sóc trẻ em khuyết tật; tạo cơ hội để gia đình tiếp cận các phương pháp phục hồi chức năng, tự chăm sóc con em mình; thực hiện các hoạt động phẫu thuật miễn phí cho trẻ em bị dị tật...Thực hiện tốt việc cho trẻ em được hưởng chính sách trợ cấp theo quy định của Chính phủ. Trẻ em lao động trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, trẻ em lang thang và trẻ em có nguy cơ lang thang và gia đình được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau như hỗ trợ hội gia, hỗ trợ tập sách, quần áo giúp trẻ trở lại trường học, tiếp cận với các dịch vụ y tế, quan tâm nhiều hơn trong thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Cụ thể:

- Trẻ em được trợ cấp hàng tháng: gồm trẻ khuyết tật 117 em, trẻ mồ côi cả cha và mẹ là : 32 em, trẻ em trong hộ gia đình nghèo là 432 em.

- Quyền khai sinh cho trẻ em được các cấp, các ngành chức năng quan tâm thực hiện đạt 99%. Công tác thẩm định việc cấp, phát và sử dụng thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn huyện đạt 99%. Việc thực hiện chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hưởng chế độ bảo trợ xã hội thực hiện đúng theo quy định.

e. Trẻ em tham gia vào các vấn đề về trẻ em

(Kèm theo phụ lục mẫu số 2)

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc đầu tư nguồn lực cho công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em chưa tương xứng với nhu cầu thực tế. Công tác xã hội hóa chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, nhất là ở nông thôn còn hạn chế.

- Đạo đức, lối sống của một bộ phận trẻ em đang trở thành nỗi lo của gia đình và xã hội. Tình trạng trẻ em bị xâm hại, bị tai nạn thương tích, vi phạm pháp luật vẫn xảy ra.

- Ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và một bộ phận người dân nhận thức về quyền trẻ em còn hạn chế, trẻ em chưa được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng sống.

3. Nguyên nhân

- Nguồn lực đầu tư cho các mục tiêu vì trẻ em từ ngân sách và nguồn vận động khác chưa đáp ứng đủ cho sự đầu tư phát triển mọi mặt của trẻ em, mới chỉ tập trung ưu tiên vào 2 lĩnh vực trọng yếu là y tế và giáo dục, đầu tư vào các lĩnh vực khác như vui chơi giải trí, xây dựng cơ sở hạ tầng phúc lợi xã hội cho trẻ em còn hạn chế. Ở những kinh tế khó khăn, điều kiện tự nhiên không thuận lợi, đời sống mọi mặt của người dân vẫn còn ở mức thấp dẫn đến khi triển khai thực hiện các mục tiêu như : vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe, chất lượng giáo dục còn gặp nhiều khó khăn.

- Sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị đôi lúc chưa được thường xuyên; sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục trẻ em chưa được thường xuyên.

- Đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác trẻ em ở các cấp không có, chủ yếu là kiêm nhiệm nên kỹ năng làm công tác xã hội còn hạn chế.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa vui chơi, tham gia của trẻ em, bảo vệ trẻ em, nước sạch, vệ sinh môi trường, đảm bảo các quyền trẻ em; tạo môi trường an toàn, thân thiện và lành mạnh; từng bước giảm khoảng cách chênh lệch và điều kiện sống giữa các nhóm trẻ em và trẻ em giữa các vùng trên địa bàn huyện; nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo cơ hội cho trẻ em phát triển toàn diện; ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ trẻ em bị xâm hại, lạm dụng, giảm đến mức thấp nhất trẻ em vi phạm pháp luật.

2. Mục tiêu cụ thể

- 90% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị nhiễm CDHH, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được quản lý và có biện pháp can thiệp, trợ giúp kịp thời để phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

- 100% trẻ em tàn tật, khuyết tật nặng được trợ giúp bằng nhiều hình thức.

- 100% trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS được bảo vệ, chăm sóc.

- Giảm thiểu số trẻ em tham gia lao động sớm, tình trạng trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị lạm dụng, bị ngược đãi, ma túy, trẻ em lang thang, trẻ em vi phạm pháp luật.

- Tiếp tục duy trì các mô hình về bảo vệ trẻ em; hệ thống bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng, điểm tham vấn cộng đồng, nhóm trẻ em nòng cốt phòng chống tai nạn thương tích; tập huấn kiến thức về quyền trẻ em, kỹ năng bảo vệ trẻ em.

3. Nội dung hoạt động trọng tâm

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Đưa mục tiêu chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội hàng năm của huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản của tỉnh, của huyện về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ngành, đoàn thể liên quan trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em và nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào có lồng ghép thực hiện các mục tiêu vì trẻ em. Thường xuyên tuyên truyền các

văn bản, chính sách có liên quan lĩnh vực trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tuyên truyền, vận động hộ gia đình nâng cao ý thức phòng tránh tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại trẻ em, trẻ em vi phạm pháp luật...

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính để thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của huyện, trong đó xác định và bố trí nguồn lực thực hiện các mục tiêu chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, ưu tiên nguồn lực cho các xã có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn. Thực hiện tốt việc lồng ghép đầu tư và huy động các nguồn vốn hợp pháp như Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Mở rộng mạng lưới cung cấp dịch vụ: vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe ban đầu, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, tư vấn tâm sinh lý hay tư vấn pháp luật ... nhằm giúp cho trẻ em có điều kiện phát triển toàn diện; tăng cường xã hội hóa và phối hợp liên ngành trong việc tổ chức các hoạt động về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em nhân Tháng hành động vì trẻ em, Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, Tết Trung thu, Tết Nguyên đán...; phối hợp tổ chức vận động các nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm thực hiện việc chăm sóc, giúp đỡ các trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Phát hiện, ngăn chặn, lên án các hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật, vi phạm quyền trẻ em.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em và việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến trẻ em trên địa bàn huyện.

Nơi nhận:

- Sở Lao động- TBXH tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Lan